

KINH ĐẠI BI QUYẾN II

Phẩm 4: LA HẦU LA

Bấy giờ, Đại đức La-hầu-la nghĩ như vậy: Nay ta có gì vui, có gì thích ý, có gì phấn khởi, có gì hào hứng mà kham nhẫn diện kiến Đức Thế Tôn nhập Niết-bàn. Nghĩ như vậy rồi, La-hầu-la hướng về phương Đông bắc cách cõi Phật này mươi quốc độ, có thể giới tên là Ma-ly-chi, Đức Phật của thế giới ấy hiệu là Nan Thắng Như Lai Ứng Chánh Biến Tri. Tuệ mạng La-hầu-la ở chỗ Lực sĩ, thành Câu-thi, biến mất, hướng về phương Đông bắc, chỗ Đức Nan Thắng Như Lai Ứng Chánh Biến Tri, đến nơi rồi cúi đầu đánh lẽ, lui đứng một bên ưu sầu không vui.

Khi đó, Đức Như Lai Nan Thắng bảo La-hầu-la:

–Này La-hầu-la! Ông chớ có ưu sầu bi thảm. La-hầu-la, tất cả những điều yêu mến, các việc ưng ý, hữu vi hòa hợp ắt đều ly tán. La-hầu-la, chư Phật Thế Tôn làm Phật sự xong đều vào Niết-bàn, việc này phải vậy thôi. Nay La-hầu-la! Nay ông nên trở về với Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai Ứng Chánh Biến Tri đang nằm nghiêng hông bên phải như sư tử vương, dưới hai cây Ta-la chỗ Lực sĩ sinh, sau đêm nay, Như Lai sẽ nhập vào Niết-bàn trong cảnh giới Niết-bàn vô dư. La-hầu-la, ông phải nên đến đó, nếu Phật Như Lai nhập Niết-bàn thì sau này chắc ông ưu buồn, hối tiếc.

Đức Nan Thắng vừa dứt lời, La-hầu-la bạch:

–Thưa Thế Tôn! Con không chịu đựng nổi khi nghe Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai Ứng Chánh Biến Tri nhập Niết-bàn, huống chi là nhẫn tâm thấy cảnh Phật Thế Tôn đó nhập Niết-bàn. Vì vậy con không kham nhẫn đến đó. Sau khi La-hầu-la thưa như vậy rồi, liền biến mất đi đến phương trên, vượt qua chín mươi chín thế giới, đến thế giới thứ mươi trăm. Tại thế giới này, có Như Lai Ứng Chánh Biến Tri hiệu là

Thương Chủ. Sau khi đến đấy, La-hầu-la đánh lẽ rồi buồn khóc, ưu sầu lui đứng một bên.

Phật Thương Chủ bảo La-hầu-la:

– Thôi La-hầu-la! Ông chớ có ưu buồn. Này La-hầu-la! Tất cả các pháp sinh mà không sinh, già mà không già, bệnh mà không bệnh, chết mà không chết, tận mà không tận, thì điều này không có. Này La-hầu-la! Thời quá khứ, chư Phật, Thanh văn, Duyên giác lìa tịch diệt, nhập Niết-bàn. Thời vị lai, chư Phật, Thanh văn, Duyên giác lìa tịch diệt, nhập Niết-bàn. Thời hiện tại, chư Phật, Thanh văn, Duyên giác lìa tịch diệt, nhập Niết-bàn. Này La-hầu-la! Giả sử Như Lai trụ thế một kiếp hoặc trăm kiếp thì cũng phải nhập Niết-bàn như vậy. Này La-hầu-la! Chư Phật Thế Tôn không có pháp nào khác ngoài Niết-bàn tịch diệt rốt ráo. Này La-hầu-la! Cứu cánh tịch diệt là định rốt ráo, mát mẻ rốt ráo, diệt tận rốt ráo, an lạc rốt ráo, yên ổn rốt ráo. Điều đó có nghĩa: Không chỗ nào là không phải cảnh giới của Niết-bàn. Này La-hầu-la! Sinh khổ, già khổ, bệnh khổ, chết khổ, ân ái biệt ly, oán ghét gắp nhau, ước muốn không được, gánh nặng ngũ ấm, tất cả đều là khổ. Này La-hầu-la! Chỉ có Niết-bàn là an vui. Này La-hầu-la! Ông cũng không lâu sẽ nhập Niết-bàn. Này La-hầu-la! Ông và Phật Thích Ca Mâu Ni nhập Niết-bàn một chỗ, không sinh, không già, không bệnh, không chết, không ái biệt ly, không oán tảng hội, không điều gì là không thích. Này La-hầu-la! Ông chớ thương luyến, chớ có ưu buồn, chớ có sầu não. Này La-hầu-la! Ông nên tư duy: Ai sinh, ai già, ai chết, ai lưu chuyển, ai tái sinh. Này La-hầu-la! Tất cả đều là chấp giữ đên đảo hư vọng. Vì những phàm phu chưa nghe Thánh pháp, chưa thấy các Thánh, chưa tin Thánh pháp, chưa học Thánh pháp, chưa hiểu Thánh pháp, chưa biết Thánh pháp, chưa trụ Thánh pháp nên tâm đên đảo, tưởng đên đảo, kiến đên đảo. Do đên đảo nên dẫn đến sinh, sinh dẫn đến già, già dẫn đến chết, chết sinh trở lại, lưu chuyển mãi mãi, cháy khô hư hoại, ái luyến ưu sầu, gào khóc xé ruột. Này La-hầu-la! Tất cả Thánh nhân chỉ lấy pháp Tỳ-ni để dứt tất cả các hành ở trên, không còn tạo tác. Này La-hầu-la! Việc làm của Đạo sư như vậy đã xong, đã độ xong các đệ tử Thanh văn, không còn gì để làm nữa. Này La-hầu-la! Ông chớ có bi luyến, chớ có ưu buồn, chớ có sầu não. Này La-hầu-la! Trong dòng họ

Thích, Phật Thích Ca Mâu Ni là đấng Pháp Vương vô thượng tôn quý, ông nêu nhanh chóng đến đó cung kính lê bái cúng dường. Nếu Phật Niết-bàn thì sau này chắc ông ưu buồn hối tiếc. Nay tại chỗ đất Lực sĩ, giữa hai cây Ta-la, Phật Thích Ca Mâu Ni nằm nghiêng hông bên phải như sư tử vương, đang suy nghĩ muốn gặp ông. Nay La-hầu-la! Vậy ông nêu đến đó nhanh.

Phật Thương Chủ nói như vậy rồi, Tuệ mạng La-hầu-la bạch:

– Thưa Thế Tôn! Con không chịu đựng nổi khi nghe Phật Thích Ca Mâu Ni Như Lai Ứng Chánh Biến Tri nhập Niết-bàn, huống chi là nhẫn tâm thấy cảnh Phật Thế Tôn nhập Niết-bàn. Nói như vậy rồi, thân tâm của La-hầu-la buồn bã tuyệt vọng, không còn tự chủ, lại nói thế này: Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Pháp Vương vô thượng là đấng tôn quý trong dòng họ Thích, là đấng Pháp Vương vô thượng, là bảo báu của chúng sinh. Con nay sao có thể nhẫn tâm thấy cảnh Phật nhập Niết-bàn. Đức Thế Tôn từ bi thương yêu tất cả thế gian, là đấng mà tất cả hình tướng của thế gian không thể sánh được, là đấng làm đèn sáng cho tất cả thế gian, là đấng làm mắt sáng cho tất cả thế gian, là đấng làm ngọn đuốc tuệ cho tất cả thế gian, là đấng chiếu diệu tất cả thế gian, như mặt trời sáng bị tan mất thì sẽ không còn xuất hiện nữa.

La-hầu-la vừa dứt lời, Thương Chủ Như Lai bảo:

– Thôi La-hầu-la! Ông đừng ưu sầu bi cảm nữa. Nay La-hầu-la! Ông không nghe Phật Thế Tôn đó nói pháp như vậy: Tất cả hành vô thường, tất cả hành là khổ, tất cả pháp vô ngã, Niết-bàn vắng lặng sao. Nay La-hầu-la! Phật Thế Tôn đó nói kệ thế này:

*Các hành vô
thường Là pháp
sinh diệt Sinh diệt,
diệt rồi Tịch diệt là
vui.*

La-hầu-la thưa:

– Đúng vậy, thưa Thế Tôn!

Đức Phật bảo La-hầu-la:

– Phật Thế Tôn đó, xưa kia không thể không nói thế này: “Hết thấy việc yêu mến, cho đến mọi điều ưng ý, chắc chắn sẽ bị tiêu diệt, ly tán trong thời gian không lâu. Giả sử, có tụ hội lâu thì cũng có ngày

ly tán”.

La-hầu-la thưa:

–Đúng vậy, Bà-già-bà! Đúng vậy, Tu-già-dà! Đức Phật nói:

–Này La-hầu-la! Các pháp hữu vi, pháp sinh, pháp hữu, pháp giác tri, pháp khởi phân biệt, tất cả đều từ nhân duyên sinh, nếu không diệt thì điều này không có.

Lúc ấy, La-hầu-la nhớ Đức Từ Phụ Thích Ca Mâu Ni Như Lai Ứng Chánh Biến Tri, rồi rơi lệ thưa:

–Ngày mai đây, con không còn thấy Phật nói pháp cho các chúng Tỳ-kheo vây quanh. Như trong biển lớn núi Tu-di là chúa, các tưọng trang nghiêm phát ánh sáng chiếu khắp. Như trăng tròn các sao vây quanh. Như biển sâu rộng là nơi tích tụ vô lượng các loại bảo báu. Như Chuyển luân vương có vô lượng quyền thuộc vây quanh. Như núi Tuyết có nguồn sức cảm biết chỗ muôn hoa đua nở. Như núi Thiết-vi tất cả gió dữ chẳng thể lay động. Thế Tôn cũng vậy, tất cả các ngọn gió nghị luận của ngoại đạo không thể làm khuynh động, như hoa sen ở trong bùn không bị pháp thế gian làm ô nhiễm, như Đại Phạm đầy đủ quyền thuộc Phạm, như Đế thích có ngàn mắt, như chỗ sư tử vương ngồi không có gì sợ sệt, thường xa lìa các sợ hãi hay gầm tiếng sư tử. Ngày mai, con không còn được gặp Phật. La-hầu-la nói lời này rồi, đứng im lặng suy nghĩ, buồn khóc.

Khi đó, Thương Chủ Như Lai bảo La-hầu-la:

–Nay ông hãy nhanh chóng đến chỗ Phật đó, Phật Như Lai ấy đang suy nghĩ muốn gặp ông. La-hầu-la, ông nên đi nhanh chóng có hỏi nữa, ông lưu lại nơi đó thận trọng chờ làm phiền, quấy nhiễu Phật Thế Tôn. La-hầu-la, ông quyết phải về nhanh. Vì sao? La-hầu-la! Vì pháp thường của chư Phật là như vậy. Phật vì từ bi suy nghĩ muốn thấy ông nên chưa nhập Niết-bàn.

Khi đó, La-hầu-la đầu mặt đảnh lễ Phật Thương Chủ và biến mất khỏi nơi đó, đến thành Câu-thi nơi đất Lực sĩ sinh giữa hai cây Ta-la. Chỉ trong nháy mắt La-hầu-la đến chỗ Như Lai cũng như vậy, đầu mặt đảnh lễ Phật và đi nhiều ba vòng, lui đứng một bên ưu sầu buồn khóc, chấp tay, rơi lệ. Lúc đó, Đức Thế Tôn bảo La-hầu-la:

–Thôi La-hầu-la! Ông chớ có bi luyến, ưu sầu, khóc lóc, tâm sinh phiền não bức rức. Này La-hầu-la! Ông đã hoàn tất việc hầu hạ Ta. Cũng vậy, Ta đã hoàn tất việc nuôi dạy ông. Này La-hầu-la! Ông chớ có sinh lòng luyến ái, sầu bi hối tiếc. La-hầu-la, Ta cùng các ông vì muốn làm cho tất cả chúng sinh không còn sợ hãi nên đã không gây oán thù, không làm náo loạn, chuyên cần tinh tấn, phát khởi tinh tấn dũng mãnh. La-hầu-la, nay Ta nhập Niết-bàn rồi, không còn làm cha cho kẻ khác nữa. La-hầu-la, ông cũng sẽ nhập Niết-bàn, không còn làm con cho người khác. La-hầu-la, Ta và ông, cả hai không làm náo loạn, không gây oán thù.

Khi đó, La-hầu-la bạch Phật:

–Thưa Thế Tôn! Bà-già-bà chớ nhập Niết-bàn, Tu-già-đà chớ nhập Niết-bàn! Cúi xin Thế Tôn trụ thêm ở đời một kiếp nữa để làm cho các chúng sinh thêm nhiều lợi lạc và vì thương xót thế gian, vì tạo lợi ích an lạc cho hàng trօi, người.

La-hầu-la thưa như vậy rồi, Phật bảo:

–Này La-hầu-la! Như Lai Ứng Chánh Biến Tri biết hết các pháp, nên ở trong thế gian được gọi là Phật. La-hầu-la, nhưng pháp Phật đó không tiêu không mất, không sinh không diệt, không đến không đi, không thành không hoại, không ngài không nằm, không hợp không tan. Vì sao? La-hầu-la! Vì pháp trụ là như vậy, rốt ráo không sinh, rốt ráo không diệt, tự tánh không, tịch tĩnh Niết-bàn không thuộc vào chúng số, không nơi chốn, không thể nói, chẳng phải là đạo để nói. Còn các pháp của Ta nói ở đây có nghĩa: Trụ rốt ráo, diệt rốt ráo, tịch diệt rốt ráo, xa lìa rốt ráo, lìa dục rốt ráo, không hòa hợp rốt ráo, không làm rốt ráo, dứt tận rốt ráo. La-hầu-la, Ta tùy nghi nói pháp này, giả sử chư Phật nếu có xuất hiện ở đời, hoặc không xuất hiện ở đời thì các pháp vẫn trụ như vậy. Vì pháp thường của các pháp là như vậy, pháp không biến dịch, pháp lìa dục, pháp tự tánh không. La-hầu-la, vì vậy Như Lai chẳng mang giới tụ nhập Niết-bàn, chẳng mang định tụ, tuệ tụ, giải thoát tụ, giải thoát tri kiến tụ nhập Niết-bàn. Này La-hầu-la! Ông chớ có bi luyến, chớ có ưu buồn, chớ có sầu cảm. La-hầu-la, tất cả các hành vô thường không cố định, không có chỗ hy vọng, là pháp vô thường biến đổi diệt tận. La-hầu-la, vì vậy phải chấm dứt, xả bỏ không

dính mắc các hành, chỉ cầu giải thoát. La-hầu-la, đây là giáo pháp của Ta.

Phật vì La-hầu-la giảng nói phẩm “Kiến thật đế” này thì có sáu mươi Đại đức tâm đều dứt sạch các lậu và được giải thoát, hai mươi lăm Tỳ-kheo-ni tâm cũng dứt sạch các lậu và được giải thoát, vô lượng hàng trrolley, người xa lìa trần cấu, đắc được pháp nhẫn thanh tịnh, sáu vạn tám ngàn các vị Bồ-tát đắc pháp nhẫn Vô sinh. Tất cả đều vui mừng phấn khởi khen: Pháp Phật thật không thể nghĩ bàn. Đại chúng đều lấy hoa Uu-ba-la, hoa Ba-đầu-ma, hoa Câu-mâu-đầu, hoa Phân- đà-lợi tán rải trên Phật, mỗi người tự nói:

–Ở đời vị lai, con cũng sẽ làm thầy của hàng trrolley, người như vậy, xuất hiện ở thế gian nói: Pháp thế gian vô thượng, Niết-bàn vô tướng như vậy, dùng đại Niết-bàn như vậy mà nhập Niết-bàn.

Sau khi thưa nguyện, các Bồ-tát đó mặc nhiên an trụ.

*